

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP VÀ Ý KIẾN CỦA
THÀNH VIÊN UBND TỈNH

Trên cơ sở Báo cáo số 265/BC-STP ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum, ý kiến của các đồng chí thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với hồ sơ Nghị quyết quy phạm pháp luật, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp nội dung tiếp thu, giải trình theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Tiếp thu, giải trình
I	Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp	
1	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo biên tập lại tên gọi, tên Điều 1 của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp, đúng quy định tại khoản 2 Điều 77 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Theo quan điểm của Sở Tư pháp, khi cơ quan cơ quan chủ trì soạn thảo chỉ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 6 của Quy định được ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND, cơ quan chủ trì soạn thảo có thể biên tập lại tên gọi, tên Điều 1 dự thảo Nghị quyết dự thảo theo hướng sau ⁽¹⁾ : " <i>Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 6 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum</i> ". Khi chỉnh lý tên gọi, Điều	Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu và điều chỉnh tên gọi, tên Điều 1 và biên tập lại Điều 1 dự thảo Nghị quyết.

⁽¹⁾ Lưu ý, nội dung được Sở Tư pháp biên tập lại chỉ mang tính chất tham khảo.

	1 dự thảo Nghị quyết theo hướng trên, đề nghị điều chỉnh các nội dung có liên quan tại dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh cho phù hợp, thống nhất với nội dung nêu trên ⁽²⁾ .	
2	Tại phần Nơi nhận xem xét biên tập lại như sau: " <i>Vụ Pháp chế - Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính; Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh</i> " cho chính xác và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ⁽³⁾ .	Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu và hoàn chỉnh trong Dự thảo Nghị quyết.

⁽²⁾ Ngoài ra đề Nghị quyết khi ban hành đảm bảo rõ ràng, đơn giản, dễ hiểu, dễ tra cứu, dễ xác định các nội dung hết hiệu lực cơ quan soạn thảo có thể tham mưu theo hướng sửa đổi, bổ sung toàn bộ điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 6 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum và có thể xem xét biên tập lại Điều 1 dự thảo Nghị quyết theo hướng sau:

"Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 6 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b như sau:

"(1) Phạm vi hỗ trợ: ...

(2) Đối tượng hỗ trợ: ...

(3) Nguyên tắc, mức vốn hỗ trợ: ..."

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c như sau:

"(1) Phạm vi hỗ trợ: ...

(2) Đối tượng hỗ trợ: ...

(3) Nguyên tắc, tiêu chí hỗ trợ: ..."

3. Sửa đổi, bổ sung điểm d như sau:

"(1) Phạm vi hỗ trợ và Đối tượng hỗ trợ: ...

(2) Nguyên tắc, tiêu chí hỗ trợ: ..."

⁽³⁾ Đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 25 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3	<p>Theo quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn thì có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ quy định nêu trên để xác định thời điểm có hiệu lực của văn bản cho phù hợp (<i>Lưu ý, văn bản được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn có thể có hiệu lực ngay nhưng vẫn phải quy định cụ thể ngày có hiệu lực của văn bản</i>).</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu và sẽ phối hợp chặt chẽ với Ban Kinh tế ngân sách xác định cụ thể thời điểm có hiệu lực của văn bản ngay sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết.</p>
II	<p>Ý kiến của các đồng chí thành viên UBND tỉnh (17/21 đồng chí tham gia ý kiến)</p>	
1	<p>Các đồng chí Thủ trưởng các đơn vị: Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên môi trường, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Khoa học công nghệ, Ban Dân tộc, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có đồng ý thông qua, các đồng chí còn lại không có ý kiến xem như thống nhất.</p>	